

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI XĂNG DẦU ĐỒNG THÁP**  
Năm báo cáo 2012

**I. Thông tin chung**

**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần vận tải xăng dầu Đồng Tháp
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1400475345
- Vốn điều lệ: 43.705.100.000 VNĐ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 43.705.100.000 VNĐ
- Địa chỉ: 215-217 Trương Hán Siêu, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp
- Số điện thoại: 067 3877016
- Số fax: 067 3877029
- Website: www.dopetco.com.vn
- Mã cổ phiếu: DOP

**2. Quá trình hình thành và phát triển**

- Công ty cổ phần Vận tải Xăng dầu Đồng Tháp là doanh nghiệp được hình thành dưới hình thức cổ phần hóa từ Xí nghiệp Vận tải Xăng dầu thuộc Công ty Thương mại Dầu khí Đồng Tháp theo Quyết định số 160/QĐ-UB-TL ngày 10/8/2004 của UBND tỉnh Đồng Tháp, được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp và các quy định của luật pháp.

- Công ty cổ phần Vận tải Xăng dầu Đồng Tháp đi vào hoạt động theo mô hình cổ phần kể từ tháng 11 năm 2004. Trong đó, Nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối (Công ty TNHH MTV Thương mại Dầu khí Đồng Tháp sở hữu 51% cổ phần).

- Ngày 18 tháng 8 năm 2011 được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận số 59/2011/GCNCP-CSD

**3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

Ngành nghề kinh doanh:

- + Vận tải đường sông bằng sà lan, tàu thủy;
- + Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- + Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương.
- + Mua bán xăng dầu, nhớt.

- Chuyên vận tải xăng dầu, nhớt, khí hóa lỏng các sản phẩm dầu mỡ, hàng khô.
- Địa bàn kinh doanh: Vận chuyển xăng dầu, nhớt, khí hóa lỏng, các sản phẩm dầu mỡ, hàng khô từ các tỉnh miền đông nam bộ đến các tỉnh miền tây nam bộ và Campuchia.

**4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

- Mô hình quản trị: Công ty cổ phần
- Cơ cấu bộ máy quản lý.

Các công ty liên kết:

- Công ty cổ phần vận tải biển Khai Nguyên
- Công ty cổ phần vận tải dầu khí Mekong
- Công ty cổ phần vận tải BMC Đồng Tháp
- Công ty cổ phần dịch vụ du lịch Mỹ Trà

**5. Định hướng phát triển**

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:



- Tăng cường mạnh mẽ công tác đào tạo nguồn nhân lực,
  - Tìm kiếm đối tác chiến lược
  - Mở rộng phạm vi kinh doanh sang các lĩnh vực cùng ngành nghề và kinh doanh khác
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.
- Tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, minh bạch, năng động và thân thiện để nhân viên phát huy tài năng và sáng tạo.
  - Hợp tác hiệu quả với các đối tác để cùng phát triển và góp phần xây dựng cộng đồng.
  - Phát triển bền vững để gia tăng giá trị cho các cổ đông thông qua đa dạng hóa hoạt động và chuyên nghiệp trong lĩnh vực kinh doanh.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.
- Đảm bảo các điều kiện về ô nhiễm môi trường và chống tràn dầu, phòng chống cháy nổ trong lĩnh vực hoạt động của công ty

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Tổng doanh thu năm 2012: 54,363 tỷ đồng. Trong đó lợi nhuận trước thuế 12,616 tỷ đồng, chia cổ tức cho cổ đông là 1.600 đ/1 cổ phần.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch: mặc dù năm 2012 là năm khó khăn cho tất cả các công ty cùng ngành nghề, nhưng công ty vẫn đảm bảo lợi nhuận vượt kế hoạch đề ra.

### 2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ	Sinh ngày	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
Nguyễn Hoàng Quân	Giám đốc	1979	12.231	0,28	
Mai An Mỹ	P. Giám đốc	1961	118.010	2,70	
Lê Thị Thanh	Kế toán trưởng	1967	3.646	0,08	

- Số lượng cán bộ, nhân viên: Tổng số lao động bình quân trong công ty năm 2012 là 97 người.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Trong năm công ty đầu tư thêm một phương tiện Sà lan chở dầu tải trọng 1.700 tấn và thực hiện thoái vốn đối với một công ty liên doanh liên kết.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Các công ty liên doanh liên kết với công ty hoạt động tương đối ổn định và có hiệu quả.

### 4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đvt: Ngàn đồng

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	% tăng giảm
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:			
Tổng giá trị tài sản			
Doanh thu thuần	63.280.245	68.870.907	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	61.744.990	54.363.505	
Lợi nhuận khác	9.214.856	12.122.500	
Lợi nhuận trước thuế	522.720	493.652	
	9.737.577	12.616.152	

Lợi nhuận sau thuế	7.501.726	10.613.847	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	1.717	2.429	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,77	1,02	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,77	1,02	
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	13,28	10,12	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	15,03	12,25	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	3.052	223	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	97,57	83,29	
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	14,41	17,88	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	16,28	17,16	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	13,99	15,34	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	18,73	21,26	
	14,92	21,13	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Mã cổ phiếu: DOP

Loại cổ phiếu: Phổ thông

Mệnh giá: 10.000 đồng

Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký: 4.370.510 Cp

Tổng giá trị cổ phiếu đăng ký: 43.705.100.000 VNĐ

Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng: 4.241.664 Cp

Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 128.846 Cp

Danh mục	Cổ đông trong nước			Tổng		
	Số lượng cổ phiếu	Giá trị	Tỷ lệ (%)	Số lượng Cổ phiếu	Giá trị	Tỷ lệ (%)
Tổng số vốn thực góp	4.370.510	43.705.100	100	4.370.510	43.705.100	100
Cổ đông sáng lập	2.265.666	22.656.660	51,8	2.265.666	22.656.660	51,8
Cổ đông sở hữu trên 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	2.463.956	24.639.560	56,38	2.463.956	24.639.560	56,38
Cổ đông nắm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	1.294.740	12.947.400	29,62	1.294.740	12.947.400	29,62

b) Cơ cấu cổ đông:

Danh mục	Cổ đông trong nước			Tổng		
	Số lượng cổ phiếu	Giá trị	Tỷ lệ (%)	Số lượng Cổ phiếu	Giá trị	Tỷ lệ (%)
<b>Tổng số vốn thực góp:</b>	4.370.510	43.705.100	100	4.370.510	43.705.10	100
<b>1. Cổ đông Nhà nước:</b>	2.228.956	22.286.560	51	2.228.956	22.286.56	51
<b>2. Cổ đông nội bộ:</b> (Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng)	181.058	1.810.580	4,14	181.058	1.810.580	4,14
<b>3. Cổ đông trong công ty:</b> Cổ phiếu quỹ Cán bộ công nhân viên	213.517	2.135.170	4,89	213.517	2.135.170	4,89
<b>4. Cổ đông ngoài công ty:</b> Cá nhân Tổ chức	1.746.979	17.469.790	39,97	1.746.979	17.469.79 0	39,97

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có thay đổi

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có cổ phiếu quỹ.

e) Các chứng khoán khác: Không có.

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

#### A. Kết quả kinh doanh năm 2012:

##### 1. Đặc điểm tình hình

Năm 2012 tiếp tục là năm khó khăn của nền kinh tế thế giới và khu vực, các doanh nghiệp Việt Nam bị tác động mạnh làm ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là các doanh nghiệp làm dịch vụ hậu cần, trong đó bao gồm có các doanh nghiệp vận tải thủy nội địa. Trong năm đơn vị gặp những thuận lợi và khó khăn sau:

##### 1.1. Khó khăn:

- Lượng hàng hóa trung chuyển về các kho giảm

- Chi phí dầu máy không ngừng tăng lên
- Chính sách hạn chế hàng hóa trung chuyển về các kho tuyến sau của Công ty mẹ Công ty TNHH MTV Thương mại Dầu khí Đồng Tháp tập trung thực hiện công tác nhận hàng tại kho đầu nguồn Phước Khánh.
- Nguồn hàng khai thác cho tàu gas gặp nhiều khó khăn.
- Sự cạnh tranh gay gắt giữa các đơn vị vận tải, do vậy muốn giữ được thị phần thì đơn vị phải giảm giá cước, giảm lợi nhuận

### 1.2. Thuận lợi

- Đã được công ty mẹ Công ty TNHH MTV Thương mại Dầu khí Đồng Tháp điều chỉnh cước vận chuyển (điều chỉnh theo giá dầu tăng lên)
- Được giảm thuế thu nhập doanh nghiệp mức 30% cho cả năm 2012.

### 2. Kết quả kinh doanh

Báo cáo doanh thu năm 2012

Stt	Khoản Mục	Năm 2011		KH 2012		TH 2012		Chênh lệch 2012/2011(%)		Chênh lệch TH/KH(%)	
		K.L	D.Thu	K.L	D.Thu	K.L	D.Thu	K.L	D.Thu	K.L	D.Thu
		(m <sup>3</sup> )	(Tr.đ)	(m <sup>3</sup> )	(Tr.đ)	(m <sup>3</sup> )	(Tr.đ)	(m <sup>3</sup> )	(Tr.đ)	(m <sup>3</sup> )	(Tr.đ)
1	VC nội địa	680,000	38,300	670,000	38,000	597,000	34,300	-12	-10.44	-11	-9.74
2	VC tái xuất	83,785	11,300	84,000	11,500	152,000	21,400	81	89.38	81	86.09
3	VC Gas	6,042	2,300	8,500	3,500	1,796	735	-70	-68.04	-79	-78.00
4	Hàng khô		1,010		1,010		1,010				
5	Trạm xăng	442	8,834								
Tổng Cộng			61,744		54,010		57,445		-6.96		6.36

Đối với vận chuyển nội địa về mặt lượng giảm 11 % so với kế hoạch đề ra, về mặt giá trị giảm 9.74 %, nguyên nhân giảm là do Công ty mẹ PETIMEX thay đổi chính sách bán hàng.

Đối với vận chuyển xăng dầu tái xuất về mặt lượng tăng 81 % nhưng về mặt giá trị tăng 86.09%.

Đối với vận chuyển gas về mặt lượng giảm 79 % về mặt giá trị giảm 78 %, nguyên nhân có tháng tàu không có nguồn hàng khai thác và do tàu đến hạn kiểm tra định kỳ vào tháng 10/2012.

Bảng Tổng hợp kết quả kinh doanh năm 2012

Stt	Khoản mục	Năm 2011	Năm 2012		
			KH	TH	TH/KH
1	Doanh thu	61.744	54.000	57.363	106.3%
2	LN trước thuế	9.737	11.000	12.122	113.6%
3	Thuế TNDN			1.900	
4	LNST			10.613	

Tình hình các công ty liên doanh liên kết:

- Công ty CP Vận Tải Biển Khai Nguyên chia cổ tức vượt kế hoạch đề ra: đạt 25% tương đương 830 triệu đồng
- Công ty CP Vận Tải Biển Dầu Khí Mê Kông kết quả khả quan, bắt đầu có lãi, không trích lập thêm quỹ dự phòng tài chính cho đơn vị này nữa.
- Công ty cổ phần vận tải BMC kết quả dự kiến năm 2012 không lãi.
- Công ty CP cơ khí xây dựng, đơn vị đã thoái vốn xong với mức giá là 12.500 đ/1 cổ phần.

### 3. Công tác đầu tư:

Trong năm đã đầu tư thêm tàu Đồng Tháp 12 trong tải 1.700 tấn với tổng giá trị đầu tư là 6.900 triệu đồng ( đã bao gồm VAT, sửa chữa nhỏ phục vụ khai thác kịp thời, chuyển chủ sở hữu)

#### 4. Công tác nhân sự:

Nhân sự tương đối ổn định, có sự thay đổi về lao động quản lý của công ty, đồng chí Đặng Thanh Hải Phó giám đốc công ty đã được công ty PETIMEX điều chuyển về phòng kinh doanh PETIMEX, bổ sung vào đồng chí Mai An Mỹ, tuyển dụng vào một nghiệp vụ kế toán (nam) thay thế cô Tống Thị Tuyết Trinh xin nghỉ việc do hoàn cảnh gia đình,

Tổng số lao động bình quân trong năm là 97 người, thu nhập bình quân 6 triệu đồng/người/tháng.

#### 5. Công tác an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ:

Năm qua, đơn vị thực hiện tốt công tác an toàn giao thông và phòng chống cháy nổ không để xảy ra vi phạm công tác an toàn giao thông.

#### 6. Công tác khác:

Thực hiện tốt công tác tài chính kế toán và nghĩa vụ nộp thuế cho nhà nước.

#### Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2012:

##### Các chỉ tiêu về kết quả kinh doanh:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt: Ngân đồng		
		Năm 2011	Năm 2012	Ghi chú
1	Doanh thu cung cấp dịch vụ	61.744.990	57.363.505	
2	Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	53.945.370	38.454.120	
3	Doanh thu từ hoạt động tài chính	927.216	1.284.927	
4	Chi phí hoạt động tài chính	220.377		
5	Chi phí bán hàng	36.287.444	21.476.589	
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.943.884	6.119.237	
7	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	9.214.856	12.122.500	
8	Thu nhập khác	744.660	493.652	
9	Chi phí khác	221.939		
10	Lợi nhuận khác	522.720	493.652	
11	Lợi nhuận trước thuế	9.737.577	12.616.152	
12	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	2.235.851	2.002.305	
13	Lợi nhuận sau thuế	7.501.726	10.613.847	
14	Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu	1.717	2.429	

##### Các chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt: Ngân đồng		
		Năm 2011	Năm 2012	Ghi chú
I	Tài sản ngắn hạn:	8.811.708	12.784.178	
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	4.022.022	5.105.679	
2	Các khoản phải thu	4.486.188	6.876.654	
3	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn			
4	Tài sản ngắn hạn khác	268.554	804.649	
5	Hàng tồn kho	34.943	6.195	
II	Tài sản cố định và đầu tư dài hạn:	54.468.536	56.086.728	
1	Tài sản cố định	44.471.479	46.211.506	
2	Đầu tư tài chính dài hạn	8.308.249	7.513.399	
3	Tài sản dài hạn khác	1.688.807	2.361.822	
III	Tổng tài sản	63.280.245	68.870.907	
IV	Nợ phải trả:	8.208.028	7.237.710	
1	Nợ ngắn hạn	8.150.677	7.237.710	
2	Nợ dài hạn	57.351		
V	Nguồn vốn chủ sở hữu	54.625.627	61.633.197	

Vốn chủ sở hữu	54.625.627	61.633.197	
Nguồn kinh phí và các quỹ khác			
Tổng nguồn vốn	63.280.245	68.870.907	

**Các chỉ tiêu đánh giá về kết quả kinh doanh:**

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ %		Ghi chú
		Năm 2011	Năm 2012	
1	Cơ cấu về tài sản			
	- Tài sản cố định/Tổng tài sản	86,50	86,50	
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	13,49	13,49	
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	13,28	10,12	
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	86,71	89,87	
3	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	18,73	21,26	
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	14,41	17,88	
	- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	18,19	18,24	
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	13,99	15,34	
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn CSH	16,28	17,16	

**B. Kế hoạch kinh doanh năm 2013:**

**1. Nhận định tình hình**

Kinh tế Việt Nam trong năm tới cũng không mấy khả quan hơn năm 2012, vẫn thực hiện chính sách ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát.

Các chi phí đầu vào phục vụ cho ngành vận tải có xu hướng tăng, tăng trực tiếp, tăng gián tiếp, đặc biệt là giá chi phí nhiên liệu có khả năng tăng mạnh.

Khối lượng hàng vận chuyển trong nước cho công ty mẹ khó có khả năng tăng thêm tại khu vực đồng bằng sông Cửu Long, đặc biệt là về các kho tuyến sau của công ty như kho Trần Quốc Toàn, kho Tân Phú Thạnh, Kho Trường Xuân Thập Mười, khối lượng hàng vận chuyển cho trạm cấp phát xăng dầu Đồng Nai sẽ tăng dự kiến tăng khoảng 10%.

Sự cạnh tranh gay gắt, sống còn giữa các đơn vị vận tải thủy với nhau.

Chi phí sửa chữa sẽ tăng hơn năm 2102 do đến kỳ sửa chữa lớn của các tàu.

Trên cơ sở đó, chúng tôi xây dựng các chỉ tiêu định hướng cho hoạt động kinh doanh năm 2013 như sau:

**2. Các chỉ tiêu định hướng**

*Dự kiến doanh thu hoạt động năm 2013 như sau*

Stt	Khoản mục	Đvt: Tr.đ		
		2012	2013	% chênh lệch
1	VC xăng dầu trong nước	34,300	37,000	8
2	VC xăng dầu tái xuất	21,400	18,000	-16
3	VC gas	735	1,800	145
4	VC hàng khô	1,008	1,008	0
Tổng Cộng		57.445	57,808	0.64

**Dự kiến các chỉ tiêu kinh tế tài chính năm 2013**

1. Doanh thu đạt 57 tỷ đồng
2. Lợi nhuận trước thuế: 11 tỷ đồng
3. Dự kiến mức cổ tức năm 2013: 16 %
4. Quỹ lương được trích tối đa không quá 40% lợi nhuận chưa lương.

**3. Giải pháp thực hiện:**